

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
TẠP CHÍ CÔNG NGHỆ SINH HỌC TẬP 9, SỐ 3 - 2011
=====

MỤC LỤC

CONTENTS

Dương Tấn Nhựt, Trần Trọng Tuấn, Trần Thanh Vân K. Một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình ra hoa <i>in vitro</i> The influences of some factors on <i>in vitro</i> flowering	265-290
Bạch Thị Như Quỳnh, Lê Phương Hằng, Nguyễn Thị Phương, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Quang Anh, Đồng Văn Quyền, Lê Văn Phũng, Đinh Duy Kháng. Biểu hiện gen mã hóa protein GP120 của HIV-1 phân type CRF01_AE và ứng dụng để phát hiện kháng thể kháng HIV trong huyết thanh bệnh nhân Expression of the extracellular region of HIV-1 envelop GP120 glycoprotein from HIV-1 subtype CRF01_AE and its application for detection of anti-HIV antibody in patient's sera	291-296
Đoàn Nguyên Vũ, Phạm Trần Hương Trinh, Nguyễn Thị Nhật Uyên, Tô Minh Quân, Phan Kim Ngọc, Trần Lê Bảo Hà, Nguyễn Thị Thu, Đặng Vũ Ngọc Mai, Hoàng Đạo Bảo Trâm, Hoàng Tử Hùng, Trịnh Thị Trúc Ly. Nuôi cấy tế bào gốc từ tủy răng người Culture of human dental pulp stem cells	297-301
Trình Tat Cuong, Phan Tuan Nghia, Nguyen Quang Huy, Vu Tien Chinh, Luong Hoang Viet. The role of toll-like receptor (TLR) 2 in <i>Mycobacterium tuberculosis</i> H37Rv-induced generation of intracellular reactive oxygen species (ROS) Vai trò của thụ thể TLR2 đối với quá trình tạo ra gốc tự do oxy hóa bởi vi khuẩn lao (<i>Mycobacterium tuberculosis</i> H37Rv)	303-308
Nguyễn Thị Giang An, Hà Thị Thu, Đinh Duy Kháng, Đinh Thương Vân. Tinh chế protein polyhedrin của <i>Monodon baculovirus</i> (MBV) gây bệnh trên tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) Purification of polyhedrin protein of <i>Monodon baculovirus</i> which causes disease in prawn (<i>Penaeus monodon</i>)	309-315
Hoàng Xuân Chiến, Ngô Thanh Tài, Nguyễn Bá Trực, Trần Xuân Tình, Lâm Bích Thảo, Trần Công Luận, Dương Tấn Nhựt. Nghiên cứu một số yếu tố tạo củ sâm Ngọc Linh (<i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) <i>in vitro</i> và xác định hàm lượng saponin trong cây tạo từ củ trồng thử nghiệm ở núi Ngọc Linh Effect of some factors to <i>in vitro</i> microrhizome formation (<i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) and determination of plantlet saponin content in Ngọc Linh mountain	317-331
Nguyễn Thị Hải Yến, Phạm Thị Vân, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu, Lê Trần Bình. Tạo dòng cà chua PT18 kháng bệnh xoắn vàng lá do virus bằng kỹ thuật RNAi Development of tomato PT18 plants resistant to tomato yellow leaf curl virus by RNAi technology	333-340
Huỳnh Thị Thu Huệ, Lê Thị Nguyên Bình, Nguyễn Thị Tình, Bùi Thị Tuyết, Lê Thị Thu Hiền, Nông Văn Hải. Phân lập Sus1 promoter từ cây ngô và thiết kế vector chuyển gen thực vật mang gen mã hóa <i>cryIA(c)</i> dưới sự điều khiển của Sus1 promoter	341-347

Isolation of Sus1 promoter from maize and construction of a plant transformation vector containing Sus1 promoter and <i>cryIA(c)</i> gene	
Vũ Thị Thu Thủy, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Vũ Thanh Thanh. Chọn lọc dòng biến dị chịu mất nước và chiếu xạ ở cây lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.)	349-356
Selection of somatic variations which resistant to dehydration and radiation of peanut (<i>Arachis hypogaea</i> L.)	
Nguyễn Thanh Ngọc, Lê Phương Hoàng Anh, Lê Thị Thu Hồng, Vũ Văn Lợi, Phạm Thị Bích Hợp, Trương Nam Hải. Biểu hiện gen laccase của <i>Cerrena unicolor</i> đã được cải biến mã di truyền trong nấm men <i>Pichia pastoris</i>	357-363
Expression of a codon optimized gene encoding <i>Cerrena unicolor</i> laccase in <i>Pichia pastoris</i>	
Nguyễn Quang Huy, Lê Minh Nhật, Vương Cát Khánh, Đặng Thị Phương Thảo, Trần Linh Thước. Bước đầu khảo sát và lên men thu nhận hG-CSF dạng thể vùi không điển hình trong tế bào <i>E. coli</i> ở quy mô bình lên men 1 lít	365-372
Initial investigation and fermentative extraction of non-classical inclusion body of G-CSF in <i>E. coli</i> in 1 l-fermentor	
Le Thi Nguyen Binh, Susanne Engelmann, Nong Van Hai, Michael Hecker. Gene expression analysis of <i>Staphylococcus aureus</i> under heat stress	373-390
Phân tích sự biểu hiện gen của <i>Staphylococcus aureus</i> sau xử lý sốc nhiệt	
Đỗ Thị Tuyên, Lê Đình Quyền, Quyền Đình Thi, Nguyễn Ngọc Dũng. Tinh sạch protein có hoạt tính kháng nấm từ chủng <i>Bacillus subtilis</i> XL62	391-396
Purification of an antifungal protein from <i>Bacillus subtilis</i> strain XL62	